

KẾ HOẠCH
xây dựng xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030;

Căn cứ Kế hoạch 21/KH-YTĐL ngày 04/01/2023 của Trung tâm Y tế Đắk Gle về Hoạt động Trung tâm Y tế năm 2023;

Trung tâm Y tế huyện Đắk Gle xây dựng Kế hoạch xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trên địa bàn huyện có 12 Trạm Y tế xã/ thị trấn (gọi chung là Trạm Y tế), trong đó có 03 xã biên giới tiếp giáp với nước bạn Lào (Đắk Plô, Đắk Nhoong, Đắk Long), 04 xã trọng điểm đặc biệt khó khăn (Mường Hoong, Ngọc Linh, Xốp, Đắk Plô), 05 xã đặc biệt khó khăn (thị trấn, Đắk Choong, Đắk Man, Đắk Nhoong, Đắk Long) 03 xã khó khăn (Đắk Pék, Đắk Môn, Đắk Kroong). Đội ngũ cán bộ y tế từ xã đến thôn bản ngày càng được củng cố, kiện toàn và được đào tạo chuẩn hóa. Cơ sở hạ tầng của Trạm Y tế, trang thiết bị cơ bản đáp ứng cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Tính đến năm 2023 đã có 12/12(100%) Trạm Y tế đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

II. MỤC TIÊU

Triển khai thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã trong toàn huyện, phấn đấu năm 2023 duy trì 12/12(100%) Trạm Y tế đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã, đồng thời đề nghị công nhận lại 02 Trạm Y tế đạt sau 3 năm (Mường Hoong, Ngọc Linh).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung chung

Trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu trong từng Tiêu chí theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030 đã ban hành và Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc đính chính Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030; căn cứ vào thực trạng,

nguồn đầu tư của các địa phương và đơn vị đề ra kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện. Kế hoạch này chỉ đề cập những biện pháp chính nhằm giải quyết có tính tổng thể theo từng tiêu chí.

2. Nội dung cụ thể

2.1. Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Hiện nay, 100% số xã đã có Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD) được Thành lập theo Thông tư số 07/1997/TT-BYT ngày 28/5/1997 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu. Nhưng thực chất đa số các Ban Chỉ đạo hoạt động hiệu quả chưa cao, sự quan tâm chỉ đạo của UBND một số xã còn hạn chế, các thành viên trong Ban chưa có sự phối kết hợp chặt chẽ, thậm chí có xã còn phó mặc cho cán bộ y tế xã. Vì vậy, Ban Chỉ đạo CSSKBD các xã cần được củng cố, kiện toàn lại để xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các Tiêu chí quốc gia về y tế xã tại địa phương mình tốt hơn.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân việc thực hiện các chương trình mục tiêu y tế quốc gia được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy và Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội hàng năm của Ủy ban nhân dân xã. Mặc dù đã được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy nhưng chưa cụ thể hóa các mục tiêu bằng số liệu cụ thể, mang hình thức chung chung trong triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác truyền thông bảo hiểm y tế để người dân hiểu biết hơn về quyền và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm y tế. Trên 90% dân số các xã là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo có thể khám, chữa bệnh. Vì vậy tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ở các xã đều đạt so với tiêu chí.

2.2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

- Công tác cán bộ đã có sự đổi mới nâng cao, đến nay đã có 100% số xã có Bác sỹ; 100% Trạm Y tế có Y sỹ, cán bộ Dược, Nữ hộ sinh hoạt động; đảm bảo số lượng cán bộ y tế cho mỗi Trạm. Đội ngũ Nhân viên y tế thôn làng 100% đã được qua đào tạo. Chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động chi trả theo đúng quy định Tiêu chí này các Trạm Y tế đều đạt.

- Ngoài những đợt đào tạo, tập huấn ngắn ngày do Ngành Y tế tổ chức, các Trưởng Trạm Y tế xã phải tự học tập để nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình, tham gia vào các Hội thi Trưởng trạm y tế giỏi do ngành Y tế tổ chức. Hằng năm cử cán bộ dự các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức cho các cán bộ y tế tại Trạm.

- Các trạm y tế xây dựng Kế hoạch hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân trình Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban nhân dân xã xem xét phê duyệt để tổ chức thực hiện. Việc hoạt động có kế hoạch cụ thể sẽ là điều kiện để Trạm Y tế chủ động và tranh thủ sự ủng hộ của các ban, ngành xã, đặc biệt có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Chính quyền xã.

2.3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng Trạm Y tế xã

Cơ sở hạ tầng một số Trạm Y tế đã đạt tiêu chuẩn ngành. Tuy nhiên vẫn còn cơ sở hạ tầng các Trạm Y tế xuống cấp và chưa đạt tiêu chuẩn (Đăk Long, Đăk Nhoong, Đăk Plô, Xốp) để đạt tiêu chí.

2.4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác

- Về trang thiết bị thì cơ bản có đủ trang thiết bị thiết yếu cho các Trạm Y tế hoạt động. Các Trạm Y tế có kế hoạch để bảo quản, sử dụng, thay thế những trang thiết bị đã hư hỏng đảm bảo duy trì các trang thiết bị được sử dụng hiệu quả.

Tuy nhiên, so với tiêu chí về trang thiết bị (có từ 70% loại so với danh mục Bộ Y tế) thì một số Trạm Y tế đều không đạt, cần có sự đầu tư gói trang thiết bị đầy đủ theo danh mục của Bộ Y tế ban hành thì mới không bị liệt chuẩn.

- 100% các xã đều có cán bộ làm công tác Dược nên việc quản lý và sử dụng thuốc an toàn ở các Trạm thực hiện tốt theo đúng quy chế. Vì vậy trong chỉ tiêu này các Trạm Y tế đều đạt.

- Có đủ cơ sở thuốc theo quy định để chữa trị và cấp cứu thông thường cho người bệnh (từ 70% số loại so với danh mục thuốc tuyến xã).

- Tuyệt đối không để tình trạng sử dụng thuốc quá hạn, thuốc kém phẩm chất chữa bệnh. Có sổ sách ghi chép rõ ràng thuận tiện cho sử dụng và phục vụ công tác thanh, kiểm tra đột xuất.

2.5. Tiêu chí 5: Y tế dự phòng; phòng, chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

- Tăng cường công tác phòng dịch, giám sát phát hiện sớm các nguy cơ gây dịch, duy trì hoạt động ổn định các điểm kính đã có kết hợp giám sát dịch tễ bằng cảm quan, lâm sàng và yếu tố dịch tễ. Báo cáo kịp thời lên tuyến trên, phản ánh đúng tình hình dịch tễ, tuyệt đối không được dấu các thông tin dịch bệnh.

- Phát động và tích cực tham gia phong trào vệ sinh môi trường, sử dụng nước sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm. Hiện nay, tình hình vệ sinh môi trường tại các xã chưa được các tổ chức, đoàn thể quan tâm. Các Trạm Y tế gương mẫu, làm nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức tuyên truyền và vận động nhân dân, huy động các cấp, các ban ngành, đoàn thể xã chung tay thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, chủ trương xây dựng Làng Sức khỏe, gắn Làng Văn hóa mà Bộ Y tế đã ban hành.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Phát hiện, điều trị và quản lý các bệnh dịch nguy hiểm và bệnh xã hội như sốt rét, sốt xuất huyết, lao... theo hướng dẫn của y tế tuyến trên.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ sở buôn bán, kinh doanh ăn, uống đảm bảo công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; tuyên truyền nhân dân hiểu để phòng tránh ngộ độc thực phẩm.

2.6. Tiêu chí 6: Khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y dược học cổ truyền

- Thường xuyên quán triệt, chấn chỉnh, nhắc nhở cán bộ y tế nêu cao tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, nỗ lực để đáp ứng sự hài lòng của người bệnh “Bệnh nhân đến đón tiếp niềm nở, bệnh nhân ở chăm sóc tận tình, bệnh nhân về dặn dò chu đáo”. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 4031/2001/QĐ-BYT ngày 27/9/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy định về chế độ giao tiếp trong các cơ sở khám chữa bệnh, Quyết định số 2151/QĐ-BHYT ngày 4/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện “đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế Quy định về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế. Xây dựng đầy đủ các quy trình chuyên môn đã được phê duyệt để triển khai.

- Có đủ sổ sách ghi chép, lưu giữ tài liệu chuyên môn theo quy chế quy định.

- Các Trạm Y tế cần nỗ lực sưu tầm giống cây thuốc nam và phân công chăm sóc tốt để duy trì và phát triển các vườn thuốc nam, phân đấu mỗi vườn thuốc nam có ít nhất trên 40 loại cây trong số 70 loại cây theo quy định của Bộ Y tế, có thể trồng và chăm sóc trong chậu mẫu. Tuy vậy vẫn còn Trạm Y tế Ngọc Linh chưa có vườn thuốc nam.

- Về cán bộ Y học cổ truyền có 10/12 Trạm Y tế có cán bộ được đào tạo định hướng 03 tháng Y học cổ truyền. Vì vậy cần có kế hoạch để chủ động thực hiện duy trì vườn thuốc nam, chẩn trị, kê đơn bốc thuốc cho người bệnh tại địa phương.

- Kết hợp YHCT với YHHĐ theo Thông tư số 50/2010/TT-BYT ngày 31/12/2010 về hướng dẫn việc kết hợp YHCT với YHHĐ trong quá trình khám, chữa bệnh hầu hết các trạm y tế đã triển khai thực hiện được.

2.7. Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ-trẻ em

- Tập trung triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Hiện nay, các xã đã có tủ lạnh, phân đấu không để xảy ra tình trạng “vùng lõm” về tiêm chủng.

- Chẩn đoán, xử trí và điều trị cho trẻ em theo đúng phác đồ của Chương trình IMCI (Chương trình lồng ghép chăm sóc trẻ ốm).

- Quản lý, theo dõi và hướng dẫn cho các bà mẹ phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ dưới 5 tuổi. Tất cả các Trạm Y tế cần phải có phòng truyền thông lồng ghép với phòng thao tác và trình diễn chế biến món ăn cho trẻ.

- Thống nhất xây dựng Lịch khám thai cho phụ nữ có thai phù hợp với thời gian, tập tục, thói quen sinh hoạt của từng địa phương để số phụ nữ đi khám thai cảm thấy dễ chịu, thoải mái.

- Nâng cao trình độ chuyên môn, thực hiện tốt khâu đẻ sạch, đẻ an toàn tạo niềm tin cho sản phụ, thu hút các bà mẹ mang thai sinh con tại Trạm Y tế. giảm tỷ lệ tử vong mẹ, tử vong sơ sinh do uốn ván.

2.8. Tiêu chí 8: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

- Phòng Dân số - truyền thông và giáo dục sức khỏe triển khai các nội dung cụ thể cho từng chỉ tiêu, phấn đấu đạt trên 50% tổng số điểm của tiêu chí.

- Phối hợp với đoàn thanh niên, Hội phụ nữ và các tổ chức đoàn thể khác vận động các cặp vợ chồng thực hiện kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn các xã/thị trấn để nâng cao tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông thực hiện dân số kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên và sinh con thứ 3 trở lên, Tư vấn về tầm soát và quản lý tầm soát sơ sinh, trước sinh, Tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân đặc biệt là những xã có dân theo đạo.

- Tham gia và phối hợp thực hiện các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Là một huyện có nhiều tôn giáo khác nhau như: Tin lành, Thiên Chúa giáo... vì vậy trong tiêu chí này một số xã trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

2.9. Tiêu chí 9: Truyền thông-Giáo dục sức khỏe (TT-GDSK)

- Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe là việc làm thường xuyên, liên tục. Các xã cần lựa chọn các loại hình truyền thông cho phù hợp với điều kiện sinh hoạt ở mỗi địa phương với mục đích nâng cao nhận thức cho người dân, thay đổi được hành vi có lợi cho sức khỏe, đặc biệt là huy động được nguồn lực từ phía cộng đồng.

- Thực hiện thường xuyên TT-GDSK thông qua các phương tiện truyền thông sẵn có tại xã như loa, đài tại xã. Nội dung tuyên truyền chủ yếu bao gồm việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế và các vấn đề về y tế của địa phương.

- Phối hợp với các tổ chức xã hội (Phụ nữ, Thanh niên, Hội nông dân...) thực hiện các hoạt động TT-GDSK tại cộng đồng.

- Viên chức và người lao động Trạm Y tế phối hợp thôn thực hiện TT-GDSK và tư vấn các vấn đề về sức khỏe khi người dân đến khám chữa bệnh hoặc khi đến thăm hộ gia đình; có các hoạt động về TT-GDSK trong trường học tại địa phương.

2.10. Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin

- Trạm Y tế có cán bộ được đào tạo ứng dụng công nghệ thông tin, cập nhật thông tin, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, tiêm chủng, bệnh không lây nhiễm; xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo đảm mỗi người dân có một hồ sơ sức khỏe cá nhân.

IV. KINH PHÍ

Từ nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị năm 2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám đốc

Chỉ đạo chung trong công tác thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã trên toàn địa bàn huyện.

2. Phòng Kế hoạch - Nghiệp Vụ - Điều Dưỡng - Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc và hướng dẫn triển khai thực hiện tất cả các nhiệm vụ, biện pháp, nhất là về công tác chuyên môn để các Trạm Y tế nắm vững và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các Tiêu chí quy định.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế xây dựng, đánh giá thực hiện các kế hoạch, báo cáo trong quy định của Tiêu chí quốc gia về y tế xã, đảm bảo cho các Trạm Y tế triển khai thực hiện đạt các chỉ tiêu về công tác chuyên môn.

- Tham mưu và trực tiếp đánh giá việc thực hiện tiến độ đạt Tiêu chí của các Trạm Y tế; thực hiện tốt các quy trình đề nghị công nhận cho các Trạm Y tế đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tham mưu và tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện cho các Trạm Y tế về công tác chăm sóc người bệnh tại các Trạm Y tế, đảm bảo cho các Trạm thực hiện nghiêm túc các Quy trình Điều dưỡng đã được quy định.

3. Phòng Tổ chức - Hành Chính - Tài chính - Kế Toán

- Tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện về công tác bảo dưỡng, xây dựng cơ sở hạ tầng các Trạm Y tế; công tác tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo cho các Trạm Y tế đủ khả năng thực hiện đạt các Tiêu chí theo quy định.

- Tham mưu và tổ chức triển khai các dự toán cho Trạm Y tế đảm bảo đúng theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các Trạm Y tế sử dụng các nguồn kinh phí được cấp một cách hiệu quả.

4. Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

- Tham mưu và triển khai tốt về công tác dân số-KHHGD chú trọng về tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên nhất là vùng tín ngưỡng có đạo.

- Tham mưu triển khai hỗ trợ công tác truyền thông cho các Trạm Y tế về chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực y tế và các vấn đề về y tế của địa phương.

5. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng - Dinh dưỡng

- Tham mưu công tác giám sát, đánh giá việc triển khai các hoạt động truyền thông của Trạm Y tế và tổ chức hướng dẫn cho các Trạm Y tế xây dựng các kế hoạch, các bài truyền thông phù hợp với tuyến xã.

- Trực tiếp hỗ trợ công tác truyền thông cho các Trạm Y tế đảm bảo thực hiện đạt các quy định về công tác truyền thông trong Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch an toàn thực phẩm và chương trình mục tiêu y tế-dân số.

6. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Tư vấn và điều trị nghiện chất

- Tham mưu công tác giám sát, kiểm tra việc triển khai thực hiện các Chương trình, Dự án về công tác Y tế tại các Trạm Y tế.

- Trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ các Trạm Y tế xã xây dựng các kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát dịch bệnh đảm bảo thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra của các chương trình y tế-dân số và các quy định về công tác dự phòng trong Tiêu chí quốc gia về y tế xã.

7. Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế

Tham mưu công tác Dược và trang thiết bị, vật tư y tế đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ theo quy định; có kế hoạch để bố trí, sử dụng các trang thiết bị, y dụng cụ tại các Trạm Y tế được hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát.

8. Các Trạm Y tế và Phòng Khám ĐKKV Đăk Môn

- Xây dựng và phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, chặt chẽ cho các cán bộ y tế thực hiện Tiêu chí quốc gia về y tế xã, có đề ra tiến độ đạt cho từng Tiêu chí theo các mốc thời gian cụ thể.

- Tham mưu cho UBND xã/thị trấn đề ra các nhiệm vụ, biện pháp hữu hiệu thực hiện đạt các Tiêu chí theo quy định.

- Trưởng trạm y tế, Phòng khám Đa khoa khu vực lãnh chỉ đạo viên chức và người lao động cao tinh thần trách nhiệm, tập trung thực hiện các Tiêu chí theo quy định tiến tới đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã theo kế hoạch tiến độ chung trong toàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Kon Tum;
- Ủy ban nhân dân huyện Đăk Gle;
- Phòng Y tế huyện;
- Ban Giám đốc TTYT;
- Các bộ phận trực thuộc TTYT huyện (th/h);
- Lưu: VT, KH-NV-ĐD-KSNK.

GIÁM ĐỐC



Đinh Thị Ái Nhung